TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỚN QUẢN** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: **51**/2018/QĐST- HNGĐ	*Hớn Quản, ngày 12 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 55/2017/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Yến N, sinh năm 1995.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Tổ 2, ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Yến N và anh Nguyễn Ngọc Q.

Giấy chứng nhận kết hôn số 25, ngày 26/10/2015 của thị trấn M, huyện, K tỉnh Cà Mau không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Yến N và anh Nguyễn Ngọc Q thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Gia K, sinh ngày 25/12/2015 cho chị Trần Yến N trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự về việc chị Trần Yến N không yêu cầu anh Nguyễn Ngọc Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ.

Về án phí: Các đương sự thống nhất chị Trần Yến N chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012480 ngày 21/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước.

Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước trả lại cho chị Trần Yến N số tiền 150.000đ (150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự ;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND TT U Minh;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thành Liêm